TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2026/HS-ST

Ngày: 20-3-2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Công Tâm

2. Ông Đoàn Văn Em

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Minh Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long *tham gia phiên tòa:* Bà Huỳnh Thanh Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2026, tại Hội trường xét xử Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2026/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2026/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Vũ Trường G

- Tên gọi khác: Không có.

- Sinh ngày: 20/7/1992 tại tỉnh Bến Tre (nay là tỉnh Vĩnh Long).

- Nơi cư trú: ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là ấp T, xã C, tỉnh Vĩnh Long).

- Nghề nghiệp: Làm vườn.

- Trình độ học vấn: 9/12.

- Dân tộc: Kinh.

- Giới tính: Nam.

- Tôn giáo: Không.

- Quốc tịch: Việt Nam.

- Họ và tên cha: Phạm Văn Đ, sinh năm: 1950.

- Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị X, sinh năm: 1957.

- Họ và tên vợ: Trần Thị Kim N, sinh năm: 1991.

- Bị cáo có 01 người con sinh năm: 2016.

- Bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có 07 anh chị em.

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Có 01 tiền sự: Ngày 24/9/2024, bị Công an huyện C, tỉnh Bến Tre (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 90/QĐ-XPHC bằng hình thức phạt tiền, với số tiền là 1.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", đã nộp phạt ngày 24/9/2024.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 06/6/2025 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên toà.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Võ Hoàng K, sinh năm 1994. Địa chỉ cư trú: ấp H, xã C, tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- Anh Nguyễn Phước H, sinh năm 1990. Địa chỉ cư trú: ấp T, xã C, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Nghĩa N1, sinh năm 1989. Địa chỉ cư trú: ấp C, xã P, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 10/4/2025, sau khi Phạm Vũ Trường G biết được tin vào tối ngày 09/4/2025, Võ Hoàng K, sinh năm: 1994; nơi cư trú: số A, ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là xã C, tỉnh Vĩnh Long) đã bị Công an phường A, quận G, thành phố Hồ Chí Minh (nay là Công an phường A, thành phố Hồ Chí Minh) mời làm việc và tiến hành test nhanh chất ma tuý trong cơ thể, kết quả dương tính với chất ma tuý M và Võ Hoàng K khai nhận đã mua ma tuý của Phạm Vũ Trường G để sử dụng nên Phạm Vũ Trường G đã đến Công an xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là Công an xã C, tỉnh Vĩnh Long) đầu thú về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và giao nộp đồ vật có liên quan.

* Quá trình điều tra, Phạm Vũ Trường G khai nhận:

Ngày 04/4/2025, G mua ma tuý đá của Trần Hữu P, sinh năm 1990, nơi cư trú: ấp P, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long) với giá 1.300.000 đồng về cất giấu trong phòng ngủ nhà G tại ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là xã C, tỉnh Vĩnh Long) mục đích để mua bán và sử dụng. Đến tối ngày 06/4/2025, Võ Hoàng K đến nhà của G để hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, G đồng ý bán và chuẩn bị đi vào nhà phân ma túy để giao cho K thì K hỏi G có ma túy sẵn trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy không cho K hút ké. G liền đi vào phòng ngủ của mình lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã có chứa sẵn ma túy đưa cho K. K mang bộ dụng cụ sử dụng ma túy này đến khu vực chòi lá gần bờ ao phía sau nhà G sử dụng một mình xong rồi đi trở lại gặp G lấy gói ma túy đã mua, đồng thời trả lại bộ dụng cụ sử dụng ma túy và chuyển khoản cho G số tiền mua ma túy là 300.000 đồng rồi đem ma túy về nhà sử dụng. Sau đó, K đi thành phố Hồ Chí Minh thì bị Công an phường A, quận G (cũ) phát hiện mời làm việc và test nhanh ma túy.

Sau khi đã bán và sử dụng hết ma túy mua ngày 04/4/2025, vào ngày 09/4/2025, Phạm Vũ Trường G gặp Trần Hữu P tiếp tục mua ma túy với giá 1.300.000 đồng đem về phòng ngủ nhà mình cất giấu và lấy ra một ít ma túy để vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy để sử dụng một mình nhưng chưa sử dụng hết, còn lại một lượng ma túy. Đến chiều ngày 10/4/2025, Nguyễn Phước H, sinh năm: 1990,

nơi cư trú: ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là xã C, tỉnh Vĩnh Long) đến gặp G mua 100.000 đồng ma túy, nhận ma túy xong Hội trả cho G bằng tiền mặt.

Ngoài ra, G khai nhận có một lần mua ma túy của Nguyễn Nghĩa N1, sinh năm: 1989, nơi cư trú: ấp C, xã P, tỉnh Vĩnh Long để sử dụng nhưng không xác định được thời gian cụ thể.

* Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Hữu P tại ấp P, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre (nay là ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long) nhưng không phát hiện ma túy, đã thu giữ tài liệu, đồ vật có liên quan.

* Kết luận giám định số 149/2025/KL-KTHS ngày 13/4/2025 của Phòng K3 Công an tỉnh B (cũ) kết luận:

1. Tinh thể màu trắng đựng trong 01 túi nylon và 01 đoạn ống nhựa được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là chất ma tuý; loại Methamphetamine; khối lượng: 0,8112 gam.

2. Tinh thể màu trắng bên trong 01 ống thuỷ tinh được niêm phong trong phong bì ký hiệu K gửi giám định là chất ma tuý; loại Methamphetamine; khối lượng: 0,1426 gam.

* Vật chứng, đồ vật đã thu giữ và xử lý:

- Tiếp tục chuyển theo vụ án để xử lý đối với các vật chứng sau:

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu 149/2025 có chữ ký tên Phan Trung T, Võ Trung H1 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K3 Công an tỉnh B, bên trong có chứa mẫu vật là ma túy sau giám định 0,8689 gam cùng vỏ bao gói và nỏ thủy tinh.

+ 01 phong bì ký hiệu T có chữ ký tên Võ Trung H1, Phạm Vũ Trường G, Nguyễn Thanh T1, Đoàn Tuấn C và dấu hình tròn màu đỏ của Công an xã L bên trong có 01 (một) tờ tiền Polime mệnh giá 100.000 đồng.

+ 01 phong bì có chữ ký của Đinh Hữu K1, Ngô Châu H2, Phạm Vũ Trường G và dấu hình tròn màu đỏ của Công an xã L bên trong có 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 86312602919211, số IMEI 2: 863126062919203. Điện thoại có gắn 02 sim có số thuê bao: 0939694282 và 0374877948 của Phạm Vũ Trường G.

+ 01 cân tiểu ly hiệu Digital Scale màu trắng đen.

+ 01 bình nhựa màu trắng có nắp đậy màu đen, trên nắp đậy có khoét hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, bên trong bình nhựa có một ống hút nhựa màu trắng.

+ 01 phong bì có chữ ký của Đinh Hữu K1, Nguyễn Phước H, Huỳnh Hữu K2, Võ Hoàng K và dấu hình tròn màu đỏ của Công an xã L bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh đen, có chứa sim số 0907625906, điện thoại đã qua sử dụng của Võ Hoàng K.

+ Số tiền 300.000 đồng do ông Phạm Văn Đ (cha của Phạm Vũ Trường G) nộp thay vào ngày 29/12/2025 là tiền thu lợi bất chính.

- Đối với các vật chứng, đồ vật đã thu giữ tại nhà của Trần Hữu P, do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự nên tiếp tục chuyển theo vụ việc đã tách để xử lý theo quy định pháp luật gồm:

+ 01 cuộn mũ màu trắng nữa trên có dán hai tờ giấy hình vuông, mỗi tờ giấy đều có chữ "Người anh em thiện lành cho mình xin nhé" bên trong có 08 (tám) cuộn giấy báo có buộc dây thun màu vàng, bên trong mỗi cuộn giấy báo có 10 (mười) đoạn ống thủy tinh màu trắng hình trong, thẳng.

+ 01 mỏ khò đầu kim loại màu trắng, hình tròn, thân mỏ khò bằng nhựa màu trắng.

+ 01 hộp giấy hình hộp chữ nhật.

+ 01 mỏ khò đầu kim loại màu trắng, hình tròn, thân mỏ khò bằng nhựa màu xanh có chữ "NaMilux" màu đỏ.

* Quá trình điều tra, Phạm Vũ Trường G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là phù hợp với những tài liệu và chứng cứ đã thu thập được.

* Tại Bản Cáo trạng số 23/CT-VKSKV6, ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long đã truy tố: Phạm Vũ Trường G về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, tội *"Mua bán trái phép chất ma*

túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phạm Vũ Trường G từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phạm Vũ Trường G từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phạm Vũ Trường G từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tổng hợp hình phạt xử phạt bị cáo Phạm Vũ Trường G từ 10 (mười) năm đến 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 06/6/2025.

- Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng.

- Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu huỷ vật cấm tàng trữ, mua bán:

+ Mẫu vật là ma túy sau giám định 0,8689 gam cùng vỏ bao gói và nỏ thủy tinh (được đựng trong 01 phong bì niêm phong ký hiệu 149/2025 có chữ ký tên Phan Trung T, Võ Trung H1 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K3 Công an tỉnh B).

Tịch thu tiêu hủy phương tiện sử dụng phạm tội:

+ 01 cân tiểu ly hiệu Digital Scale màu trắng đen.

+ 01 bình nhựa màu trắng có nắp đậy màu đen, trên nắp đậy có khoét hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, bên trong bình nhựa có một ống hút nhựa màu trắng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước phương tiện sử dụng phạm tội:

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 86312602919211, số IMEI 2: 863126062919203. Điện thoại có gắn 02 sim có số thuê bao: 0939694282 và 0374877948 của Phạm Vũ Trường G (được đựng trong 01 phong bì có chữ ký của Đinh Hữu K1, Ngô Châu H2, Phạm Vũ Trường G và dấu hình tròn màu đỏ của Công an xã L).

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh đen, có chứa sim số 0907625906, điện thoại đã qua sử dụng của Võ Hoàng K (được đựng trong 01 phong bì có chữ ký của Đinh Hữu K1, Nguyễn Phước H, Huỳnh Hữu K2, Võ Hoàng K và dấu hình tròn màu đỏ của Công an xã L).

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước tiền bị cáo có được từ hành vi phạm tội:

+ 01 tờ tiền Polime mệnh giá 100.000 đồng (được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu T có chữ ký tên Võ Trung H1, Phạm Vũ Trường G, Nguyễn Thanh T1, Đoàn Tuấn C và dấu hình tròn màu đỏ của Công an xã L).

+ Số tiền 300.000 đồng do ông Phạm Văn Đ (cha của Phạm Vũ Trường G) nộp thay vào ngày 29/12/2025.

- Đối với các vật chứng, đồ vật đã thu giữ tại nhà của Trần Hữu P như nêu trên, do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự nên tiếp tục chuyển theo vụ việc đã tách để xử lý theo quy định pháp luật, đề nghị không xử lý trong vụ án này.

- Đối với hành vi mua bán ma tuý của Trần Hữu P, do P đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra không làm việc được nên đã ra Quyết định truy tìm và tách hành vi, tài liệu có liên quan trong vụ án hình sự để tiến hành xử lý riêng theo quy định của pháp luật tại Quyết định tách số B5054 ngày 30/12/2025.

- Đối với hành vi mua bán ma túy của Nguyễn Nghĩa N1, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, đối chất làm rõ. Tuy nhiên chưa đủ cơ sở xác định Nguyễn Nghĩa N1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự nên tiếp tục xác minh làm rõ khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Võ Hoàng K, Nguyễn Phước H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

* *Tại phiên toà,* bị cáo đã khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp nội dung bản Cáo trạng; bị cáo thừa nhận hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật.

* *Tại phiên tòa,* người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Võ Hoàng K giữ nguyên lời khai trong quá trình điều tra.

* *Bị cáo nói lời sau cùng:* Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về đoàn tụ với gia đình, nuôi dưỡng cha mẹ già và làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đối với việc vắng mặt của người người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Phước H, ông Nguyễn Nghĩa N1 đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt này không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử sơ thẩm tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Vũ Trường G thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 04/4/2025 và ngày 09/4/2025, bị cáo Phạm Vũ Trường G đã 02 lần liên lạc và mua ma túy của Trần Hữu P với số tiền mỗi lần là 1.300.000 đồng, đem về cất giấu tại phòng ngủ nhà riêng thuộc ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Bến Tre (nay là xã C, tỉnh Vĩnh Long). Với mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo đã lấy một phần ma tuý đã mua của Trần Hữu P để sử dụng. Ma tuý mà bị cáo sử dụng chưa hết còn lại trong bộ sử dụng ma túy (ống thuỷ tinh) tàng trữ tại nhà, qua giám định là loại Methamphetamine, khối lượng: 0,1426 gam. Ngoài ra, với động cơ thu lợi bất chính, vào ngày 06/4/2025 bị cáo đã bán trái phép chất ma túy cho Võ Hoàng K với số tiền là 300.000 đồng và ngày 10/4/2025 bị cáo bán trái phép chất ma tuý cho Nguyễn Phước H với số tiền là 100.000 đồng (từ số ma tuý bị cáo khai mua của Trần Hữu P). Đồng thời, vào tối ngày 06/4/2025, khi Võ Hoàng K đến nhà của bị cáo để mua ma túy, bị cáo đã tổ chức cho Võ Hoàng K sử dụng trái phép chất ma túy bằng việc cung cấp bộ dụng cụ sử dụng ma túy bên trong có chứa sẵn ma túy cho Võ Hoàng K sử dụng. Số ma túy còn lại bị cáo cất giấu tại nhà qua giám định ma túy là loại Methamphetamine, khối lượng: 0,8112 gam.

[4]. Hành vi của bị cáo Phạm Vũ Trường G đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Vĩnh Long truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, Phạm Vũ Trường G phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình gây ra.

[5]. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Bị cáo nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma tuý, mua bán trái phép chất ma tuý và tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Tội phạm mà bị cáo thực hiện là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý ma túy, gây mất trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia. Việc bị cáo tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng, mua bán trái phép chất ma tuý cho người khác sử dụng và tổ chức cho người khác sử dụng trái phép chất ma tuý gây nguy hại cho sức khỏe của chính bị cáo và của người khác, là mầm móng phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Đặc biệt trong tình hình hiện nay tội phạm về ma túy ngày có chiều hướng gia tăng và tinh vi hơn. Vì vậy, việc đưa ra xét xử đối với hành vi phạm tội của bị cáo là cần thiết, kịp thời và đúng quy định của pháp luật.

[6]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo đã tự đầu thú, bị cáo tác động gia đình tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính, có cha là người có công với cách mạng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7]. Xét về nhân thân: Bị cáo không được xem là người có nhân thân tốt do:

Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy", cụ thể ngày 24/9/2024, bị Công an huyện C, tỉnh Bến Tre (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 90/QĐ-XPHC bằng hình thức phạt tiền, với số tiền là 1.500.000 đồng (đã nộp phạt ngày 24/9/2024).

Ngoài ra, ngày 05/10/2020, bị Công an huyện C, tỉnh Bến Tre (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 156/QĐ-XPHC, về hành vi "Trộm cắp tài sản" bằng hình thức phạt tiền, với số tiền là 1.000.000 đồng (đã nộp phạt ngày 05/10/2020).

Ngày 16/3/2021, bị Toà án nhân dân tỉnh Bến Tre (cũ) ban hành Bản án hình sự phúc thẩm số 17/2021/HS-PT, xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/12/2021 và án phí ngày 12/5/2021, được xóa án tích.

Đồng thời, ngày 02/6/2025, bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma tuý Công an tỉnh B (cũ) ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 72/QĐ-XPHC, về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý" bằng hình thức phạt tiền, với số tiền là 1.500.000 đồng (đã nộp phạt ngày 31/12/2025) - hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý ngày 09/4/2025, test nhanh ma tuý ngày 10/4/2025.

[8]. Về hình phạt cho bị cáo: Từ các phân tích trên, xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng nên cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm mục đích răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Đồng thời, phòng ngừa chung trong toàn xã hội, nâng cao ý thức trong công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm ma túy.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[10]. Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ vật cấm tàng trữ, mua bán: Mẫu vật là ma túy sau giám định 0,8689 gam cùng vỏ bao gói và nỏ thủy tinh (được đựng trong 01 phong bì niêm phong ký hiệu 149/2025 có chữ ký tên Phan Trung T, Võ Trung H1 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K3 Công an tỉnh B).

- Tịch thu tiêu hủy phương tiện sử dụng phạm tội:

+ 01 cân tiểu ly hiệu Digital Scale màu trắng đen.

+ 01 bình nhựa màu trắng có nắp đậy màu đen, trên nắp đậy có khoét hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, bên trong bình nhựa có một ống hút nhựa màu trắng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước phương tiện sử dụng phạm tội và liên quan đến hành vi phạm tội:

+ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 86312602919211, số IMEI 2: 863126062919203. Điện thoại có gắn 02 sim có số thuê bao: 0939694282 và 0374877948 của Phạm Vũ Trường G (được đựng trong 01 phong bì có chữ ký của Đinh Hữu K1, Ngô Châu H2, Phạm Vũ Trường G và dấu hình tròn màu đỏ của Công an xã L).

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh đen, có chứa sim số 0907625906, điện thoại đã qua sử dụng của Võ Hoàng K (được đựng trong 01 phong bì có chữ ký của Đinh Hữu K1, Nguyễn Phước H, Huỳnh Hữu K2, Võ Hoàng K và dấu hình tròn màu đỏ của Công an xã L).

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước tiền bị cáo có được từ hành vi phạm tội:

+ 01 tờ tiền Polime mệnh giá 100.000 đồng (được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu T có chữ ký tên Võ Trung H1, Phạm Vũ Trường G, Nguyễn Thanh T1, Đoàn Tuấn C và dấu hình tròn màu đỏ của Công an xã L).

+ Số tiền 300.000 đồng do ông Phạm Văn Đ (cha của Phạm Vũ Trường G) nộp thay vào ngày 29/12/2025 là tiền thu lợi bất chính.

[11]. Đối với các vật chứng, đồ vật đã thu giữ tại nhà của Trần Hữu P như nêu trên, do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã ra Quyết định tách hành vi và tài liệu liên quan trong vụ án hình sự đã chuyển theo vụ việc đã tách để xử lý theo quy định pháp luật, không xử lý trong vụ án này.

[12]. Đối với hành vi mua bán ma tuý của Trần Hữu P, do Trần Hữu P đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan điều tra không làm việc được nên đã ra Quyết định truy tìm và tách hành vi, tài liệu có liên quan trong vụ án hình sự để tiến hành xử lý riêng theo quy định của pháp luật tại Quyết định tách số B5054 ngày 30/12/2025, không xử lý trong vụ án này.

[13]. Đối với hành vi mua bán ma túy của Nguyễn Nghĩa N1, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành điều tra, đối chất. Tuy nhiên chưa đủ cơ sở xác định hành vi phạm tội của Nguyễn Nghĩa N1 nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[14]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Võ Hoàng K, Nguyễn Phước H, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

[15]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phạm Vũ Trường G phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Phạm Vũ Trường G phạm tội*"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*, tội*"Mua bán trái phép chất ma tuý"* và tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"*.

[1.1]. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phạm Vũ Trường G 01 (một) năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

[1.2]. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phạm Vũ Trường G 07 (bảy) năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

[1.3]. Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phạm Vũ Trường G 02 (hai) năm tù về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tổng hợp hình phạt, xử phạt bị cáo Phạm Vũ Trường G 10 (mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam là ngày 06/6/2025.

[2]. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

[3]. Về áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ vật cấm tàng trữ, mua bán: Mẫu vật là ma túy sau giám định 0,8689 gam cùng vỏ bao gói và nỏ thủy tinh (được đựng trong 01 (một) phong

bì niêm phong ký hiệu 149/2025 có chữ ký tên Phan Trung T, Võ Trung H1 và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng K3 Công an tỉnh B).

- Tịch thu tiêu hủy phương tiện sử dụng phạm tội:

+ 01 (một) cân tiểu ly hiệu Digital Scale màu trắng đen.

+ 01 (một) bình nhựa màu trắng có nắp đậy màu đen, trên nắp đậy có khoét hai lỗ, một lỗ gắn ống hút nhựa màu trắng, bên trong bình nhựa có một ống hút nhựa màu trắng.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước phương tiện sử dụng phạm tội và liên quan đến hành vi phạm tội:

+ 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO màu đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 86312602919211, số IMEI 2: 863126062919203. Điện thoại có gắn 02 (hai) sim có số thuê bao: 0939694282 và 0374877948 của Phạm Vũ Trường G (được đựng trong 01 (một) phong bì có chữ ký của Đinh Hữu K1, Ngô Châu H2, Phạm Vũ Trường G và dấu hình tròn màu đỏ của Công an xã L).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme, màu xanh đen, có chứa sim số 0907625906, điện thoại đã qua sử dụng của Võ Hoàng K (được đựng trong 01 (một) phong bì có chữ ký của Đinh Hữu K1, Nguyễn Phước H, Huỳnh Hữu K2, Võ Hoàng K và dấu hình tròn màu đỏ của Công an xã L).

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước tiền bị cáo Phạm Vũ Trường G có được từ hành vi phạm tội:

+ 01 (một) tờ tiền Polime mệnh giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) (được niêm phong trong 01 (một) phong bì ký hiệu T có chữ ký tên Võ Trung H1, Phạm Vũ Trường G, Nguyễn Thanh T1, Đoàn Tuấn C và dấu hình tròn màu đỏ của Công an xã L).

+ Số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) do ông Phạm Văn Đ (cha của Phạm Vũ Trường G) nộp thay vào ngày 29/12/2025.

(*Các vật chứng nêu trên hiện Phòng Thi hành án dân sự khu vực 6 - Vĩnh Long đang quản lý theo: Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản, ngày 03/02/2026 của đại diện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V và Biên lai thu*

tiền số 0000344, ngày 30/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long (số tiền 300.000 đồng)).

[4]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Vũ Trường G phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày (mười lăm ngày) kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Vĩnh Long;*
- *VKSND tỉnh Vĩnh Long;*
- *VKSND khu vực 6 - Vĩnh Long;*
- *Công an tỉnh Vĩnh Long;*
- *Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Vĩnh Long;*
- *THADS tỉnh Vĩnh Long;*
- *Bị cáo; Người có QLNVLQ;*
- *Lưu.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thúy Hằng